TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN BÌNH THỦY** **THÀNH PHỐ CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 01/2021/QĐST-HNGĐ	*Bình Thủy, ngày 15 tháng 10 năm 2021*

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI

Căn cứ vào các điều 32, 33, 34, 35 và Điều 36 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ 55, 81, 82, 83,84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Sau khi nghiên cứu Đơn khởi kiện "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con" đề ngày 21 tháng 6 năm 2021 của bà Lê Thị O, biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 09 tháng 7 năm 2021 cùng các tài liệu kèm theo do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án về sự thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

* Nguyên đơn: Bà ***Lê Thị O***, sinh năm 1981.

Địa chỉ: NTT, BT, BT, CT.

* Bị đơn: Ông ***Nguyễn Quốc T***, sinh năm 1984.

Địa chỉ: NTT, BT, BT, CT.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 09 tháng 7 năm 2021 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các bên tham gia hòa giải, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Lê Thị O và ông Nguyễn Quốc T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao cháu Nguyễn Quốc T1 (nam), sinh ngày 10/01/2007 cho bà Lê Thị O tiếp tục nuôi dưỡng; giao cháu Nguyễn Lê Quốc B (nam), sinh ngày 20/7/2016 cho ông Nguyễn Quốc T tiếp tục nuôi dưỡng; không buộc bà O, ông T cấp dưỡng nuôi con.

Dành quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung cho bà O, ông T; không ai được ngăn cản bà O, ông T thực hiện quyền này.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không có, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về các vấn đề khác: Không thu lệ phí của các bên tham gia hòa giải.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về Thi hành án dân sự.

3. Các bên, người đại diện, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến quyết định của Tòa án có quyền đề nghị xem xét lại Quyết định này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc biết được quyết định; Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp có quyền kiến nghị xem xét lại quyết định trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được quyết định nếu có căn cứ cho rằng nội dung thỏa thuận của các bên vi phạm một trong các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

Nơi nhận:
- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND Q. Bình Thủy;
- UBND P. BT (nơi ĐKKH)
Giấy chứng nhận KH số 79 Q1 ngày 02/6/2008;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Hà